

THỜI KHOÁ BIỂU
BUỔI SÁNG

Thực hiện từ ngày 20 tháng 05 năm 2024

THỨ	TIẾT	6A (Thủy)	6B (Tuyền)	6C (Hong)	7A (Hằng)	7B (Lan Anh)	8A (Hiên)	8B (Tạ Minh)	9A (K.Trang)	9B (Châu)	9C (Nhưng)
2	1	HĐTN - Thủy	HĐTN - Tuyền	HĐTN - Ngọc Anh	HĐTN - Hằng	HĐTN - Lan Anh	HĐTN - Hiên	HĐTN - Tạ Minh	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ
	2	HĐTN - Thủy	HĐTN - Tuyền	HĐTN - Ngọc Anh	HĐTN - Hằng	HĐTN - Lan Anh	GDTC - Chức	Văn - H.Yến	Toán - K.Trang	Toán - Châu	Toán - Tạ Minh
	3	GDTC - Chức	NNgữ - Hạnh	Nhạc - Hương	KHTN(L) - Bích	Sử - Hiên	GDCD - Lan Anh	Văn - H.Yến	NNgữ - N.Yến	Văn - Thủy	Hóa - Tuyền
	4	Tin - Hồng	KHTN(H) - Tuyền	GDĐP - Hương	GDCD - Lan Anh	GDTC - Chức	Địa - Huyền	HĐTN - Tạ Minh	Sử - Hiên	NNgữ - N.Yến	Sinh - Ng.Minh
	5	Địa - Huyền	Tin - Hồng	KHTN(H) - Bích	NNgữ - Hạnh	GDĐP - Hương	HĐTN - Hiên	KHTN(H) - Tuyền	MT - Trọng	Sinh - Ng.Minh	NNgữ - N.Yến
3	1	NNgữ - Hạnh	MT - Trọng	Toán - Tạ Minh	Văn - Hằng	Toán - Châu	GDTC - Chức	Sử - Hiên	Toán - K.Trang	Văn - Thủy	Sinh - Ng.Minh
	2	GDTC - Chức	KHTN(S) - Ng.Minh	NNgữ - Hạnh	Toán - Châu	CNghệ - Trọng	Nhạc - Hương	Văn - H.Yến	Văn - Hằng	Văn - Thủy	Toán - Tạ Minh
	3	Toán - K.Trang	GDTC - Chức	KHTN(L) - Châu	KHTN(S) - Ng.Minh	Nhạc - Hương	Toán - Tạ Minh	Văn - H.Yến	Văn - Hằng	Sử - Hiên	NNgữ - N.Yến
	4	KHTN(H) - Bích	Toán - K.Trang	Văn - Ngọc Anh	Nhạc - Hương	NNgữ - Hạnh	CNghệ - Trọng	Toán - Tạ Minh	Sử - Hiên	NNgữ - N.Yến	TD - Chức
	5	CNghệ - Hương	KHTN(L) - Châu	HĐTN - Ngọc Anh	HĐTN - Hằng	KHTN(S) - Ng.Minh	MT - Trọng	HĐTN - Tạ Minh	NNgữ - N.Yến	TC Anh - Hạnh	Lí - Bích
4	1	Sử - Huyền	Văn - Lan Anh	Văn - Ngọc Anh	NNgữ - Hạnh	GDTC - Chức	KHTN(L) - Bích	Toán - Tạ Minh	Sinh - Ng.Minh	MT - Trọng	GDCD - Nhung
	2	Nhạc - Hương	Văn - Lan Anh	GDTC - Chức	Địa - Huyền	Toán - Châu	Văn - Nhung	MT - Trọng	TC Anh - Hạnh	Sinh - Ng.Minh	Toán - Tạ Minh
	3	MT - Trọng	Địa - Huyền	NNgữ - Hạnh	Toán - Châu	KHTN(L) - Bích	Toán - Tạ Minh	Nhạc - Hương	Hóa - Tuyền	TD - Chức	Văn - Nhung
	4	KHTN(H) - Bích	CNghệ - Hương	Toán - Tạ Minh	GDTC - Chức	KHTN(S) - Ng.Minh	KHTN(H) - Tuyền	GDCD - Lan Anh	CNghệ - Trọng	Toán - Châu	Địa - Huyền
	5	KHTN(S) - Ng.Minh	KHTN(H) - Tuyền	GDCD - Hương	MT - Trọng	NNgữ - Hạnh			Địa - Huyền	GDCD - Nhung	Lí - Bích
5	1	Văn - Thủy	Toán - K.Trang	NNgữ - Hạnh	Văn - Hằng	Tin - Hồng	Sử - Hiên	Toán - Tạ Minh	TD - Chức	Toán - Châu	Văn - Nhung
	2	KHTN(L) - Bích	GDTC - Chức	Toán - Tạ Minh	Văn - Hằng	Toán - Châu	HĐTN - Hiên	Tin - Hồng	Hóa - Tuyền	TC Anh - Hạnh	Văn - Nhung
	3	GDĐP - Hương	NNgữ - Hạnh	GDTC - Chức	Toán - Châu	Văn - Lan Anh	Tin - Hồng	CNghệ - Trọng	Toán - K.Trang	Văn - Thủy	Sử - Hiên
	4	NNgữ - Hạnh	Sử - Hằng	Địa - Huyền	Tin - Hồng	Văn - Lan Anh	Toán - Tạ Minh	GDTC - Chức	Lí - Bích	Hóa - Tuyền	MT - Trọng
	5	Sử - Huyền	GDCD - Hương	Tin - Hồng	NNgữ - Hạnh	MT - Trọng			GDCD - Nhung	Lí - Bích	Hóa - Tuyền
6	1	Văn - Thủy	Toán - K.Trang	Sử - Huyền	CNghệ - Trọng	Sử - Hiên	KHTN(S) - Ng.Minh	GDTC - Chức	Văn - Hằng	Lí - Bích	Văn - Nhung
	2	Toán - K.Trang	Nhạc - Hương	KHTN(S) - Ng.Minh	KHTN(H) - Tuyền	GDCD - Lan Anh	Văn - Nhung	Địa - Huyền	Văn - Hằng	TD - Chức	CNghệ - Trọng
	3	Toán - K.Trang	GDĐP - Hương	CNghệ - Trọng	Sử - Hiên	Địa - Huyền	Văn - Nhung	KHTN(L) - Bích	Sinh - Ng.Minh	Văn - Thủy	TD - Chức
	4	HĐTN - Thủy	Sử - Hằng	KHTN(H) - Bích	GDĐP - Hương	Văn - Lan Anh	KHTN(H) - Tuyền	KHTN(S) - Ng.Minh	TD - Chức	CNghệ - Trọng	Sử - Hiên
	5	GDCD - Hương	HĐTN - Tuyền	MT - Trọng	KHTN(S) - Ng.Minh	HĐTN - Lan Anh			Lí - Bích	Địa - Huyền	TC Văn - Nhung
7	1	Toán - K.Trang	Văn - Lan Anh	Toán - Tạ Minh	GDTC - Chức	KHTN(H) - Tuyền	Sử - Hiên	GDĐP - Huyền	TC Anh - Hạnh	Toán - Châu	Văn - Nhung
	2	Văn - Thủy	Văn - Lan Anh	Văn - Ngọc Anh	Văn - Hằng	NNgữ - Hạnh	GDĐP - Huyền	Toán - Tạ Minh	NNgữ - N.Yến	Sử - Hiên	TC Văn - Nhung
	3	Văn - Thủy	NNgữ - Hạnh	Văn - Ngọc Anh	Toán - Châu	Văn - Lan Anh	Toán - Tạ Minh	Sử - Hiên	Toán - K.Trang	Hóa - Tuyền	NNgữ - N.Yến
	4	NNgữ - Hạnh	Toán - K.Trang	Sử - Huyền	Sử - Hiên	Toán - Châu	Văn - Nhung	KHTN(H) - Tuyền	Văn - Hằng	NNgữ - N.Yến	Toán - Tạ Minh
	5								SHL	SHL	SHL